TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 31/2025/HS-ST Ngày: 27 – 9 – 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Hoàng

Ông Phan Công Điện

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Cúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Nghĩa T, sinh ngày 08/4/1974; tại huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: số E B, phường E, quận H, thành phố Hồ Chí Minh (nay là số E B, phường B, thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hiếu L và bà Phạm Thị Thu P; Bị cáo có vợ Võ Thị Mỹ C (đã ly hôn) và có 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/5/2017 bị Công an thành phố C, tỉnh Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, đã chấp hành xong năm 2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/5/2025 cho đến nay (có mặt).

- ***Bị hại:*** Ông Phạm Văn C1, sinh ngày 06/9/1980 (có mặt).

Nơi cư trú: khu vực X, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang (nay là phường Đ, thành phố Cần Thơ).

-***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lý Vĩnh H, sinh ngày 01/01/1962 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm D, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là phường T, tỉnh Cà Mau).

- ***Người làm chứng:*** Ông Trần Hoàng L1, 01/01/1988 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp M, xã T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 03/02/2025, Nguyễn Nghĩa T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 69F-000.14 lưu thông trên Quản lộ P, hướng từ thành phố N về thành phố S, khi xe lưu thông đến khu vực ấp M, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là ấp M, xã T, thành phố Cần Thơ) thì T điều khiển xe vượt bên trái xe ô tô tải (không xác định được biển số) đang lưu thông phía trước cùng chiều thì đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 95EA-058.53 do ông Phạm Văn C1 điều khiển đi chiều ngược lại. Hậu quả, ông C1 bị thương ở chân trái, được T chở đến bệnh viện Đ cấp cứu, hai xe bị hư hỏng nhẹ.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 100/KLTTCT-TTPY ngày 09/4/2025 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh H kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn C1:

1. Các kết quả chính:

- Đa vết sẹo phần mềm và biến đổi sắc tố da.

- Mỏm cụt 1/3 dưới đùi trái.

2. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn C1 tại thời điểm giám định là 62%.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong hơi thở ngày 03/02/2025 của Nguyễn Nghĩa T: Không phát hiện nồng độ cồn.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 03/02/2025 của Phạm Văn C1: 190,4mg/100ml máu.

Kết quả điều tra xác định: đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 09m, được chia thành 02 phần đường, mỗi phần đường rộng 4,5m, có vạch kẻ đường màu vàng không liên tục, tâm vùng đụng vào lề trái hướng đi xe ô tô biển kiểm soát 69F-000.14 là 2,20m.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do Nguyễn Nghĩa T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 69F-000.14 vượt xe không đảm bảo an toàn, vượt xe khi phía

trước có xe chạy ngược chiều dẫn đến hậu quả đụng vào xe mô tô do ông Phạm Văn C1 điều khiển, gây thương tích cho ông C1 với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 62%, vi phạm khoản 3 Điều 14 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Vật chứng được Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ và xử lý như sau:

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 xe ô tô, biểm kiểm soát 69F-000.14;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 69F-000.14;
- 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển kiểm soát 69F-000.14.
- 01 giấy phép lái xe hạng E, số G, tên Nguyễn Nghĩa T;
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 95EA-058.53.

** Trả lại cho chủ sở hữu:*

- Trả cho bà Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1982, ĐKTT: khu vực X, phường Đ, thành phố Cần Thơ 01 xe mô tô biển kiểm soát 95EA-058.53.

- Trả cho ông Lý Vĩnh H, sinh năm 1962, ĐKTT: khóm D, phường T, tỉnh Cà Mau 01 xe ô tô biểm kiểm soát 69F-000.14; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 69F-000.14; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển kiểm soát 69F-000.14.

Chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 – Cần Thơ: 01 giấy phép lái xe hạng E, số 79009021054 mang tên Nguyễn Nghĩa T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Nghĩa T và ông Lý Vĩnh H (chủ xe ô tô biểm kiểm soát 69F-000.14) đã bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Phạm Văn C1 số tiền 320.000.000 đồng, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo Nguyễn Nghĩa T.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-KV13, ngày 04/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Nghĩa T có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ để xét xử về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Nghĩa T phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Nghĩa T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thửa thách 02 đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E, số 79009021054 mang tên Nguyễn Nghĩa T.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nghĩa T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lý Vĩnh H, người làm chứng ông Trần Hoàng L1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lý Vĩnh H và người làm chứng ông Trần Hoàng L1.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nghĩa T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có thể khẳng định vào khoảng 19 giờ ngày 03/02/2025 bị cáo Nguyễn Nghĩa T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 69F-000.14 lưu thông trên Quản lộ P, hướng từ thành phố N về thành phố S, khi xe lưu thông đến khu vực ấp M, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là ấp M, xã T, thành phố Cần Thơ) thì va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 95EA-058.53 do

ông Phạm Văn C1 điều khiển đi chiều ngược lại. Hậu quả, ông C1 bị thương ở chân trái, được T chở đến bệnh viện Đ cấp cứu, hai xe bị hư hỏng nhẹ.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 100/KLTTCT-TTPY ngày 09/4/2025 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh H kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn C1 tại thời điểm giám định là 62%.

[3.1] Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Nghĩa T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông bị cáo điều khiển xe ô tô vượt không đảm bảo an toàn, vượt xe khi phía trước có xe chạy ngược chiều dẫn đến hậu quả đụng vào xe mô tô do ông Phạm Văn C1 điều khiển, gây thương tích cho ông C1 với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 62%, vi phạm khoản 3 Điều 14 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Nghĩa T đã đủ yếu tố cấu thành "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Nghĩa T là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3.2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Nghĩa T khi tham gia giao thông đường bộ điều khiển phương tiện không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến sức của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

[3.3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Nghĩa T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Từ khi phạm tội đến nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại ông Phạm Văn C1 số tiền 320.000.000 đồng, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, bị hại ông Phạm Văn C1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, đây là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.4] Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, thời gian tại

ngoại các bị cáo thấy được hành vi sai phạm của mình, biết ăn năn hối cải, chấp hành tốt quy định của pháp luật của nhà nước, có khả năng tự cải tạo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối chiếu Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo Nguyễn Nghĩa T có đủ điều kiện để hưởng án treo. Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo là tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E, số 79009021054 mang tên Nguyễn Nghĩa T.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Nghĩa T phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nghĩa T phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nghĩa T 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2025).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E, số 79009021054 mang tên Nguyễn Nghĩa T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C với Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 – Cần Thơ).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Nghĩa T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND TP Cần Thơ;
- Phòng hồ sơ CA TP Cần Thơ;
- VKSND KV 13 – Cần Thơ;
- Công an TP Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Lil